

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4443/UBND-KT

Bình Định, ngày 06 tháng 10 năm 2016

V/v cung cấp thông tin, số liệu tình hình thực hiện tiêu chí Môi trường trong xây dựng nông thôn mới

Kính gửi:

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thực hiện Văn bản số 556/VPĐP-NV ngày 23/9/2016 của Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương về việc cung cấp thông tin, số liệu tình hình thực hiện tiêu chí Môi trường trong xây dựng nông thôn mới; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan xem xét nội dung, triển khai thực hiện theo yêu cầu tại văn bản nêu trên, gửi báo cáo cho Văn phòng điều phối nông thôn mới Trung ương theo quy định.

(Pho to kèm Đề cương báo cáo theo Văn bản số 556/VPĐP-NV ngày 23/9/2016 của Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương).

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp triển khai thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Trần Châu;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K19. (M.8b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Châu

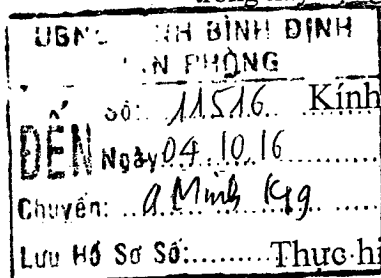
BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG
CÁC CHƯƠNG TRÌNH MTQG
GIAI ĐOẠN 2016-2020
**VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI
NÔNG THÔN MỚI TRUNG ƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **556** /VPĐP-NV

V/v cung cấp thông tin, số liệu
tình hình thực hiện tiêu chí Môi trường
trong xây dựng nông thôn mới

Hà Nội, ngày **23** tháng 9 năm 2016



Kính gửi: Ban chỉ đạo Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới
các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện chỉ đạo của đồng chí Vương Đình Huệ, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia (tại Thông báo số 270/TB-VPCP ngày 01/9/2016 của Văn phòng Chính phủ) về triển khai xây dựng Đề án thí điểm về xử lý ô nhiễm môi trường, cung cấp nước sạch ở nông thôn theo hướng xã hội hóa; để có đủ cơ sở, số liệu xây dựng Đề án, Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương đề nghị Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới các tỉnh, thành phố chỉ đạo các Sở, ngành có liên quan tiến hành rà soát, cung cấp thông tin, số liệu về tình hình triển khai tiêu chí Môi trường trong xây dựng nông thôn mới; những khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp tháo gỡ trong thực hiện tiêu chí Môi trường thời gian tới; đề xuất xây dựng mô hình thí điểm về xử lý ô nhiễm môi trường (trong đó tập trung vào xử lý nước thải, chất thải rắn) qui mô xã hoặc liên xã, cung cấp nước sinh hoạt (ở xã khó khăn, biên giới, xã đảo của tỉnh, thành phố) và cam kết của địa phương (nếu được chọn xây dựng mô hình thí điểm).

Báo cáo (theo Đề cương đính kèm) đề nghị viết rất ngắn gọn, rõ ràng, chủ yếu tập trung vào cung cấp thông tin, số liệu; gửi về Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương, số 2 Ngọc Hà - Ba Đình - Hà Nội trước ngày **03/10/2016** (bản mềm, xin gửi theo địa chỉ email: linhthuy1606@gmail.com) để kịp tổng hợp, xây dựng Đề án báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

(Chi tiết xin liên hệ đ/c Vũ Thùy Linh, Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương, ĐT: 043.843.8806; 0975.761.152)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ (để b/c);
- Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường (để b/c);
- Thứ trưởng Trần Thanh Nam (để b/c);
- Văn phòng Điều phối NTM các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, NV.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Minh Tiến

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

(Kèm theo công văn số: 556 /VPĐP-NV ngày 23 tháng 9 năm 2016
của Phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương)



I. Thực trạng triển khai thực hiện tiêu chí Môi trường của tỉnh, thành phố

1. Chỉ tiêu 17.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh

1.1. Nước sạch sinh hoạt

- Đánh giá tình hình sử dụng nước sạch của người dân trên địa bàn (đặc biệt là các xã hải đảo, các khu vực bị nhiễm mặn)
- Số liệu:
 - + Tỷ lệ (%) các hộ dân được sử dụng nước sạch;
 - + Số lượng các công trình cấp nước trên địa bàn, hiện trạng vận hành và quản lý sử dụng;
 - + Số xã cần được đầu tư các công trình cấp nước (đặc biệt là các xã hải đảo, các khu vực bị nhiễm mặn, xã khó khăn).

1.2. Nước uống học đường

- Đánh giá tình hình cung cấp và sử dụng nước uống cho các trường học trên địa bàn;
- Số liệu:
 - + Tổng số trường học các cấp hiện có;
 - + Số lượng các trường đã có hệ thống cung cấp nước uống;
 - + Số trường cần đầu tư hệ thống cấp nước uống.

2. Chỉ tiêu 17.2. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường

- Đánh giá hiện trạng việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn.
- Số liệu:
 - + Tổng số cơ sở sản xuất, kinh doanh hiện có trên địa bàn;
 - + Số cơ sở sản xuất, kinh doanh có hệ thống xử lý chất thải và xử lý nước thải;
 - + Số cơ sở sản xuất, kinh doanh chưa có biện pháp xử lý chất thải; hiện trạng xả thải của các cơ sở này và mức độ gây ô nhiễm (đặc biệt là các cơ sở chăn nuôi, các làng nghề...)

3. Chỉ tiêu 17.3. Không có các hoạt động suy giảm môi trường và có các hoạt động phát triển môi trường xanh - sạch - đẹp

- Đánh giá hiện trạng đường làng, ngõ xóm tại các xã trên địa bàn: tường rào chỉnh trang, quy hoạch; vườn, hàng rào cây xanh đã được tu bổ; cỏ dại được phát quang; rác được thu gom; cống, rãnh được nạo vét...
- Số liệu:
 - + Số xã đạt chỉ tiêu;
 - + Số xã chưa đạt chỉ tiêu.

4. Chỉ tiêu 17.4. Nghĩa trang được xây dựng theo quy hoạch

- Đánh giá tình hình quy hoạch nghĩa trang, tình trạng mai táng tại các xã trên địa bàn
- Số liệu:
 - + Số xã có nghĩa trang nhân dân được xây dựng theo quy hoạch;
 - + Số xã chưa có quy hoạch nghĩa trang nhân dân.

5. Chỉ tiêu 17.5. Chất thải, nước thải được thu gom và xử lý theo quy định

- Đánh giá về tình hình xử lý rác thải, chất thải, nước thải của các xã trên địa bàn; mức độ ô nhiễm môi trường (bao gồm: chất thải của các cơ sở y tế, nước thải và rác thải sinh hoạt).
- Số liệu:
 - + Số cơ sở y tế xã hiện có (trong đó có bao nhiêu cơ sở y tế xã đảo);
 - + Số cơ sở y tế xã đã có hệ thống xử lý chất thải, nước thải (trong đó có bao nhiêu cơ sở y tế xã đảo);
 - + Số cơ sở y tế xã cần đầu tư hệ thống xử lý chất thải (trong đó có bao nhiêu cơ sở y tế xã đảo);
 - + Số xã đã có hệ thống thu gom, xử lý rác thải, nước thải; hiện trạng xử lý;
 - + Số xã cần đầu tư hệ thống thu gom, xử lý rác thải, nước thải.

II. Khó khăn, vướng mắc trong thực hiện tiêu chí Môi trường và đề xuất giải pháp tháo gỡ

1. Khó khăn, vướng mắc

Nêu bật được các khó khăn khi thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới như: Về cơ chế chính sách; về nguồn vốn; sự phối hợp giữa các cấp ngành, người dân; phương án thực hiện...

2. Đề xuất giải pháp tháo gỡ

2.1. Giải pháp

2.2. Đề xuất xây dựng thí điểm mô hình (nếu có): Lựa chọn đề xuất xây dựng mô hình thí điểm tập trung vào một hoặc một số lĩnh vực sau:

- Xây dựng mô hình cung cấp nước sinh hoạt (đặc biệt là các xã đảo, các khu vực bị nhiễm mặn)
- Xây dựng mô hình cung cấp nước uống học đường (ưu tiên khối trường THPT tại các huyện đảo, xã đảo)
- Xây dựng mô hình xử lý nước thải y tế (ưu tiên các xã đảo)
- Xây dựng xử lý nước thải làng nghề
- Xây dựng mô hình xử lý rác thải sinh hoạt

III. Cam kết của địa phương nếu được đầu tư xây dựng mô hình thí điểm:

- Về giải phóng mặt bằng;
- Về đối ứng ngân sách địa phương;
- Về huy động các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng tham gia xây dựng mô hình;
- Về quản lý, sử dụng, khai thác, phát huy hiệu quả công trình sau bàn giao.